

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 51/2023/HS-ST
Ngày: 04 - 7 -2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Học

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trương Đắc Tạo

2. Ông Thượng Quang M

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Chang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Vân - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 47/2023/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HS ngày 16/6/2023 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 11/TB-TA ngày 22/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thanh P, sinh năm 1977 tại TP.HCM.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ 10, ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề Nệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 04/12; con ông Lê Văn P, (đã chết) và bà Lê Thị T (đã chết); Bị cáo có 06 em ruột, lớn nhất không rõ năm sinh hiện đã chết, nhỏ nhất sinh năm 1995; Bị cáo có vợ là Võ Thị M, sinh năm 1981 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Ngày 21/10/2022 có hành vi điều khiển xe Mô tô gây tai nạn giao thông làm chết 01 người. Đến ngày 18/01/2023 bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Trần Văn D, sinh năm 1984 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại: Chị Nguyễn Hồng G, sinh năm 1990

Trú tại: Tổ 5, khu phố 03, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Võ Thị M, sinh năm 1981

Trú tại: Tổ 10, ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h30 ngày 21/10/2022 sau khi đã uống bia xong, Lê Thanh P điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 93C1 – 089.28 lưu thông theo hướng từ thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước đi xã T1, huyện H, tỉnh Bình Phước để đi về nhà tại xã P, huyện H, tỉnh Bình Phước. Khi lưu thông đến đoạn đường ĐT756B, đoạn thuộc khu phố 2, thị trấn T, huyện H thì P lấn sang phần đường bên trái theo hướng lưu thông của P và xảy ra va chạm với phần đầu xe mô tô biển kiểm soát: 93C1 – 201.81 do anh Trần Văn D điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả anh D tử vong trên đường đi cấp cứu còn P bị thương tích nặng. Sau đó P được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện C Tp. Hồ Chí M.

Tại biên bản khám Nệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 21/10/2022 thể hiện như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thuộc đường ĐT756B, thuộc khu phố 02, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước, đường được cấu tạo bằng bê tông nhựa, mặt đường rộng 7m, đường 2 chiều có vạch chia đôi phần đường làm hai chiều xe chạy riêng biệt ngược chiều nhau. Đường thẳng, mặt đường làm bằng bê tông nhựa phẳng, nhẵn; không có chướng ngại vật, không bị che khuất; có hệ thống biển báo giao thông đường bộ, khi tiến hành khám Nệm thời tiết khô ráo, nạn nhân được đưa đi cấp cứu, tại hiện trường chỉ có 02 xe mô tô biển kiểm soát: 93C1 - 201.81 và xe mô tô biển kiểm soát: 93C1 – 089.28.

Lấy hướng đi từ hướng đi từ xã T1, huyện H đi thị trấn T, huyện H làm hướng chuẩn.

Lấy mép đường bên Phải theo hướng chuẩn làm mép đường chuẩn.

Lấy trụ điện số 31 bên phải đường theo hướng chuẩn làm điểm mốc.

Lấy đơn vị đo là mét (m).

Hiện trường cụ thể:

(01) Dấu vết phanh dạng đường thẳng in trên mặt đường bê tông nhựa, nằm bên phải phần đường theo hướng chuẩn, màu đen, có chiều dài 6,6m rộng là 0,08m, điểm đầu quay về hướng đi xã T1 đo vào mép đường chuẩn là 2,8m. Điểm cuối quay về hướng đi xã T đo vào mép chuẩn là 2,9m.

(2) Dấu vết máu: Màu đỏ thẫm, dạng D đặc nằm ở phần đường bên trái theo hướng chuẩn, có kích thước là 2,1 x 0,9 m. Tâm dấu vết máu đo vào mép chuẩn là 4,6m.

(3) Dấu vết máu: Màu đỏ thẫm, dạng D đặc nằm ở phần đường bên phải theo hướng chuẩn, có kích thước là 2,3 x 0,8 m. Tâm dấu vết máu đo vào mép chuẩn là 04m, đo vào đầu (1) là 4,5m.

(4) Vùng mảnh vỡ: gồm các tạp chất nhựa, kim loại nằm rải rác ở phần đường bên phải theo hướng chuẩn có kích thước 2,7 x 1,5m. Tâm vùng mảnh vỡ đo vào mép đường chuẩn là 2,9m. Đo vào điểm cuối (1) là 0,2m.

(05) Xe mô tô biển kiểm soát: 93C1 – 201.81 nằm ngã Nặng bên trái trên mặt đường bên phải đường theo hướng chuẩn, tình trạng máy trong tình trạng ngưng hoạt động, đầu xe hướng về mép đường trái, tâm đầu trục bánh trước đo vào mép đường chuẩn là 0,3m, đo vào tâm vùng mảnh vỡ (4) là 0,4m, đuôi xe quay về hướng mép đường, tâm đầu trục bánh sau đo vào mép chuẩn là 1,9m, đo vào tâm dấu vết máu (3) là 3m, đo vào điểm mốc là 25,2m.

(06) Xe mô tô biển kiểm soát: 93C1 - 089.28 sau tai nạn nằm ngã Nặng sang trái, ở giữa phần đường, hệ thống máy trong tình trạng ngưng hoạt động, đầu xe quay về mép chuẩn, tâm đầu trục bánh trước đo vào mép chuẩn là 2,6m, đo vào tâm đầu trục (5) bánh trước là 0,5m, đuôi xe quay về mép đường trái; tâm trục bánh sau đo vào mép chuẩn là 3,5m, đo vào tâm (2) là 2,9m

- Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 362/2022/GĐPY ngày 25/10/2022 kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

* Đa vết thương phần mềm tập trung mặt trước cơ thể.

* Gãy vỡ đa xương hàm mặt.

* Vỡ xương trán.

* Xuất huyết nội

Nguyên nhân chết của Trần Văn D, sinh năm: 1984 bị chấn thương sọ não gây gãy vỡ xương sọ và đa xương hàm mặt, xuất huyết nội sọ dẫn đến tử vong.

- Căn cứ Biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở đo vào lúc 21h33 phút ngày 21/10/2022 xác định kết quả Lê Thanh P có nồng độ cồn trong hơi thở là 0,162mg/01 lít khí thở.

Vật chứng thu giữ của vụ án:

- 01 xe mô tô, biển kiểm soát: 93C1 - 089.28, nhãn hiệu: Honda, màu đỏ, số máy: JA36E0180969, số khung: 3622EY111346.

- 01 xe mô tô, biển kiểm soát: 93C1- 201.81, số máy: E3X9E371612, số khung: RLCUE3220JY082355, màu sơn: xanh – đen, nhãn hiệu: Yamaha.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên truy tố như cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 07/6/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Thanh P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Thanh P mức án tù 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù.

Xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô, biển kiểm soát: 93C1 - 089.28, qua điều tra xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu hợp pháp của chị Võ Thị M (vợ bị cáo Lê Thanh P). Căn cứ điểm b, khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên

cho M là đúng quy định nên không đề cập đến.

- Xe mô tô, biển kiểm soát: 93C1- 201.81, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Hồng G (vợ bị hại D). Căn cứ điểm b, khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho Nguyễn Hồng G là đúng quy định nên không đề cập đến.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn giao thông gia đình bị cáo Lê Thanh P mới khắc phục số tiền 10.000.000đ cho gia đình Trần Văn D. Hiện nay, người đại diện cho gia đình bị hại là chị Nguyễn Hồng G (Vợ của bị hại): Yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm chi phí mai táng là 80.000.000đ và tiền cấp dưỡng nuôi con nhỏ của bị hại D là cháu Trần Nguyễn D N, sinh năm 2020, số tiền 360.000.000đ đến khi cháu N đủ 18 tuổi, ngoài ra không có yêu cầu gì khác. Bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 440.000.000đ nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Thanh P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, như sau:

Khoảng 20h30 ngày 21/10/2022, Lê Thanh P điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 93C1 – 089.28 lưu thông theo hướng thị trấn T, huyện H đi xã T1, huyện H. Khi lưu thông đến đoạn đường ĐT756B, đoạn thuộc khu phố 2, thị trấn T, huyện H thì xe do P điều khiển lấn sang phần đường bên trái theo hướng lưu thông và va chạm với phần đầu xe mô tô biển kiểm soát: 93C1 – 201.81 do anh Trần Văn D điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả anh D tử vong trên đường đi cấp cứu, bị cáo P bị thương tích nặng.

Như vậy, hành vi của Lê Thanh P điều khiển xe mô tô không đi bên phải theo chiều đi của mình đã vi phạm vào khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ; điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh từ 50cm³ đến 175cm³ nhưng không có giấy phép lái xe vi phạm khoản 9, điều 8 Luật giao thông đường bộ; điều khiển xe trong tình trạng có nồng độ cồn trong hơi thở là 0,162mg/01 lít khí thở vi phạm vào khoản 1, Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu bia dẫn đến gây tai nạn làm chết 01 người và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với Biên bản hiện trường, Biên bản khám Nệm hiện trường, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi, thương tích, Biên bản khám Nệm P tiện, phù hợp với lời khai của người làm chứng và vật chứng của vụ án. Như vậy, có căn cứ xác định hành vi điều khiển xe mô tô không đi bên phải theo chiều đi của mình trong khi không có giấy phép lái xe, điều khiển xe trong tình trạng có nồng độ cồn trong hơi thở gây ra tai nạn giao thông khiến anh Trần Văn D tử vong của bị cáo Lê Thanh P là đã vi phạm vào Điều 8, Điều 9 của Luật giao thông đường bộ và Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu bia, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Lê Thanh P là nguy hiểm cho xã hội, làm anh Trần Văn D tử vong, ảnh hưởng đến trật tự giao thông công cộng. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án Nệm. Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 được áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi xảy ra tai nạn gia đình bị cáo Lê Thanh P đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Hiện nay đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo P phải bồi thường thêm số tiền 440.000.000đ bao gồm chi phí mai táng là 80.000.000đ và tiền cấp dưỡng nuôi con nhỏ của bị hại D là cháu Trần Nguyễn Đông N, sinh năm 2020, số tiền 360.000.000đ đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Tại biên bản thỏa thuận dân sự ngày 28/6/2023 và tại phiên toà, đại diện của bị hại và bị cáo cùng thống nhất mức bồi thường như trên. Xét thấy việc thỏa thuận về bồi thường thiệt hại của người đại diện của bị hại và bị cáo là sự tự nguyện, không bị lừa dối, không có sự ép buộc, không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên cần được ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện H đã xử lý đúng quy định pháp luật, bị cáo đại diện bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ý kiến hay khiếu nại gì nên hợp pháp.

[7] Về án phí:

Án phí hình sự, dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật;

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thanh P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2/ Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Thanh P 03 (ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3/ Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng các Điều 584, 591 Bộ luật dân sự, Điều 8 Nghị Quyết 02/2022/NQ-HĐPT ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Lê Thanh P và đại diện của bị hại. Buộc bị cáo Lê Thanh P bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 440.000.000 (bốn trăm bốn mươi triệu) đồng bao gồm chi phí mai táng 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng và chi phí cấp dưỡng nuôi con 360.000.000 (ba trăm sáu mươi triệu) đồng.

“Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015”.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

4/ Về vật chứng vụ án:

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện H đã xử lý đúng quy định pháp luật. Bị cáo, đại diện của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ý kiến hay khiếu nại gì nên hợp pháp, Hội đồng xét xử không xem xét.

5/ Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thanh P phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 21.600.000 (Hai mươi một triệu sáu trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6/ Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Bị cáo; Người liên quan;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đình Học

- *Người đại diện của bị hại;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;*
- *Lưu hồ sơ, Lưu VT.*